TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 105/2020/QĐST-KDTM	*Quận M, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M - THÀNH PHỐ H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Nguyễn Mai Phương

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận M tham gia phiên họp: Bà Tăng Tố Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận M mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 192/2020/TLST-KDTM ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3585/2020/QĐST-KDTM ngày 20 tháng 8 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q

Địa chỉ: số 37 đường T, phường B, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
Ông Nguyễn Hải P, sinh năm 1995
(Theo Giấy ủy quyền số 90.2020/GUQ-COL ngày 25/6/2020)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th
Địa chỉ: 55/1 khu phố B, phường K, Thị xã T, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th:
Ông Hồ Sín Nh, sinh năm 1986
(Theo Giấy ủy quyền số 02.2020/GUQ-TGN ngày 02/7/2020).

2. Ông Hồ Sín Nh, sinh năm 1986
Địa chỉ: số 48 đường Đ, thôn H, xã N, huyện B, tỉnh B.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q có người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Hải P trình bày:

Ngày 04/3/2020, Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q (sau đây gọi là Công ty Q), Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th (sau đây gọi là Công ty Th) và ông Hồ Sín Nh có tham gia phiên hòa giải do Hòa giải viên Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân Thị xã T – tỉnh B tiến hành và các bên đã thỏa thuận được nội

dung như sau:

Công ty Th có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Q số tiền nợ tạm tính đến ngày 04/3/2020 là 3.179.811.175 (Ba tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm mười một nghìn, một trăm bảy mươi lăm) đồng, trong đó: Tiền nợ gốc là 2.693.028.455 (Hai tỷ, sáu trăm chín mươi ba triệu, không trăm hai mươi tám nghìn, bốn trăm năm mươi lăm) đồng, tiền lãi là 433.449.689 (Bốn trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi chín) đồng và tiền lãi chậm trả tính đến ngày 04/3/2020 là 53.333.031 (Năm mươi ba triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, không trăm ba mươi mốt) đồng.

Phương thức thanh toán: Công ty Th thanh toán mỗi tháng 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng vào ngày cuối cùng của tháng dương lịch (Nếu ngày cuối cùng rơi vào thứ bảy, chủ nhật hay ngày lễ thì ngày làm việc tiếp theo sẽ là ngày thanh toán) cho đến khi thanh toán hết nợ. Việc thanh toán sẽ được bắt đầu thực hiện kể từ tháng 3/2020.

Ngoài ra Công ty Th có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Q tiền lãi phát sinh từ ngày 05/3/2020 tính trên nợ gốc với mức lãi suất chậm thanh toán theo quy định tại Hợp đồng cho thuê tài chính số C180816602 ngày 04/9/2018 và Hợp đồng cho thuê tài chính số D190128602 ngày 28/01/2019 đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp Công ty Th vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty Th có trách nhiệm thanh toán ngay một lần toàn bộ số nợ còn lại cho Công ty Q.

Trường hợp Công ty Th không thanh toán ngay một lần toàn bộ số nợ còn lại thì Công ty Th có trách nhiệm giao trả toàn bộ các tài sản thuê thuộc Hợp đồng cho thuê tài chính số C180816602 ngày 04/9/2018 và Hợp đồng cho thuê tài chính số D190128602 ngày 28/01/2019 để Công ty Q xử lý, thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản thuê không đủ để thanh toán các khoản tiền mà Công ty Th còn nợ Công ty Q thì Công ty Th có trách nhiệm thanh toán cho đến khi hết nợ.

Trường hợp Công ty Th không giao trả các tài sản thuê theo hợp đồng nêu trên hoặc số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản thuê không đủ để thanh toán các khoản tiền mà Công ty Th còn nợ, Ông Hồ Sín Nh có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Q số tiền mà Công ty Th còn nợ theo nội dung các Thư bảo lãnh đã ký.

Nay Công ty Q yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án nêu trên.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th có Ông Hồ Sín Nh là người đại diện hợp pháp trình bày: Ông đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngày 04/3/2020 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân Thị xã T – tỉnh B giữa Công ty Q, Công ty Th và Ông Hồ Sín Nh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Hồ Sín Nh trình bày: Ông đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngày 04/3/2020 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân Thị xã T – tỉnh B giữa Công ty Q, Công ty Th và Ông Hồ Sín Nh.

Các đương sự có đơn xin được vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận M phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, tư cách đương sự, tiến hành thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng, chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát, thành phần những người tham gia phiên họp giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ của đương sự khi tham gia tố tụng.

Về nội dung: Nội dung thỏa thuận hòa giải thành giữa Công ty Q, Công ty Th và Ông Hồ Sín Nh trong Biên bản hòa giải thành ngày 04/3/2020 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân Thị xã T – tỉnh B là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Do đó đề nghị Tòa án căn cứ Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận M nhận định:

[1] Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q (Địa chỉ trụ sở: Tầng 28, Cao ốc Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận M, Thành phố H) có đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố H.

[2] Người yêu cầu Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th và Ông Hồ Sín Nh có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, do đó Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự, mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[3] Trong phiên hòa giải ngày 04/3/2020 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân Thị xã T – tỉnh B, Hòa giải viên đã lập Biên bản hòa giải thành ghi nhận nội dung thỏa thuận giữa Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q (sau đây gọi là Công ty Q), Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th (sau đây gọi là Công ty Th) và Ông Hồ Sín Nh như sau:

Công ty Th có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Q số tiền nợ tạm tính đến ngày 04/3/2020 là 3.179.811.175 (Ba tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm mười một nghìn, một trăm bảy mươi lăm) đồng, trong đó: Tiền nợ gốc là 2.693.028.455 (Hai tỷ, sáu trăm chín mươi ba triệu, không trăm hai mươi tám nghìn, bốn trăm năm mươi lăm) đồng, tiền lãi là 433.449.689 (Bốn trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi chín) đồng và tiền lãi chậm trả tính đến ngày 04/3/2020 là 53.333.031 (Năm mươi ba triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, không trăm ba mươi mốt) đồng.

Phương thức thanh toán: Công ty Th thanh toán mỗi tháng 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng vào ngày cuối cùng của tháng dương lịch (Nếu ngày cuối cùng rơi vào thứ bảy, chủ nhật hay ngày lễ thì ngày làm việc tiếp theo sẽ là ngày thanh toán) cho đến khi thanh toán hết nợ. Việc thanh toán sẽ được bắt đầu thực hiện kể từ tháng 3/2020.

Ngoài ra Công ty Th có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Q tiền lãi phát sinh từ ngày 05/3/2020 tính trên nợ gốc với mức lãi suất chậm thanh toán theo quy định tại Hợp đồng cho thuê tài chính số C180816602 ngày 04/9/2018 và Hợp đồng cho thuê tài chính số D190128602 ngày 28/01/2019 đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp Công ty Th vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty Th có trách nhiệm thanh toán ngay một lần toàn bộ số nợ còn lại cho Công ty Q.

Trường hợp Công ty Th không thanh toán ngay một lần toàn bộ số nợ còn lại thì Công ty Th có trách nhiệm giao trả toàn bộ các tài sản thuê thuộc Hợp đồng cho thuê tài chính số C180816602 ngày 04/9/2018 và Hợp đồng cho thuê tài chính số D190128602 ngày 28/01/2019 để Công ty Q xử lý, thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản thuê không đủ để thanh toán các khoản tiền mà Công ty Th còn nợ Công ty Q thì Công ty Th có trách nhiệm thanh toán cho đến khi hết nợ.

Trường hợp Công ty Th không giao trả các tài sản thuê theo hợp đồng nêu trên hoặc số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản thuê không đủ để thanh toán các khoản tiền mà Công ty Th còn nợ, Ông Hồ Sín Nh có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Q số tiền mà Công ty Th còn nợ theo nội dung các Thư bảo lãnh đã ký.

[4] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th và Ông Hồ Sín Nh đều có văn bản đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo đơn yêu cầu của Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q.

[5] Xét thấy, các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; Là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận hòa giải. Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q là một bên tham gia thỏa thuận hòa giải đã có đơn yêu cầu Tòa án công nhận. Nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Như vậy, kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án đảm bảo đủ điều kiện công nhận theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 361; Điều 416; Điều 417; Khoản 5, khoản 8, khoản 9 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th và Ông Hồ Sín Nh, cụ thể như sau:

Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q số tiền nợ tạm tính đến ngày 04/3/2020 là 3.179.811.175 (Ba tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm mười một nghìn, một trăm bảy mươi lăm) đồng, trong đó: Tiền nợ gốc là 2.693.028.455 (Hai tỷ, sáu trăm chín mươi ba triệu, không trăm hai mươi tám nghìn, bốn trăm năm mươi lăm) đồng, tiền lãi là 433.449.689 (Bốn trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi chín) đồng và tiền lãi chậm trả tính đến ngày 04/3/2020 là 53.333.031 (Năm mươi ba triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, không trăm ba mươi mốt) đồng.

Phương thức thanh toán: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th thanh toán mỗi tháng 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng vào ngày cuối cùng của tháng dương lịch (Nếu ngày cuối cùng rơi vào thứ bảy, chủ nhật hay ngày lễ thì ngày làm việc tiếp theo sẽ là ngày thanh toán) cho đến khi thanh toán hết nợ. Việc thanh toán sẽ được bắt đầu thực hiện kể từ tháng 3/2020.

Ngoài ra Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q tiền lãi phát sinh từ ngày 05/3/2020 tính trên nợ gốc với mức lãi suất chậm thanh toán theo quy định tại Hợp đồng cho thuê tài chính số C180816602 ngày 04/9/2018 và Hợp đồng cho thuê tài chính số D190128602 ngày 28/01/2019 đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th có trách nhiệm thanh toán ngay một lần toàn bộ số nợ còn lại cho Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q.

Trường hợp Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th không thanh toán ngay một lần toàn bộ số nợ còn lại thì Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th có trách nhiệm giao trả toàn bộ các tài sản thuê thuộc Hợp đồng cho thuê tài chính số C180816602 ngày 04/9/2018 và Hợp đồng cho thuê tài chính số D190128602 ngày 28/01/2019 để Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q xử lý, thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản thuê không đủ để thanh toán các khoản tiền mà Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th còn nợ Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q thì Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th có trách nhiệm thanh toán cho đến khi hết nợ.

Trường hợp Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th không giao trả các tài sản thuê theo hợp đồng nêu trên hoặc số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản thuê không đủ để thanh toán các khoản tiền mà Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th còn nợ, Ông Hồ Sín Nh có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q số tiền mà Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Th còn nợ theo nội dung các Thư bảo lãnh đã ký.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0029365 ngày 29/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M, Thành phố H. Công ty Cho thuê Tài chính TNHH Một thành viên Q đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q.M;
- Chi cục THADS Q.M;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Đỗ Nguyễn Mai Phương